TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 623 /2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2020.*

QuyÕt ®Þnh

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 63, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 597/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/11/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Anh Tuấn - sinh năm 1975

HKTT và nơi ở : 86 ngõ 2 Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị Thu Hằng - sinh năm 1990

HKTT: 19 ngách 406/63 Âu Cơ, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, Hà Nội.

Nơi ở: 86 ngõ 2 Phúc Xá, phường Phúc Xá, quận Ba Đình, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh Nguyễn Anh Tuấn và chị Nguyễn Thị Thu Hằng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/08/2013 tại UBND thị trấn Kiện Khê, Thanh Liêm, Hà Nam. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh Nguyễn Anh Tuấn và chị Nguyễn Thị Thu Hằng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 10/11/2020 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Nguyễn Anh Tuấn và chị Nguyễn Thị Thu Hằng xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Gia Khang, sinh ngày 17/11/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Hạ Vi, sinh ngày 25/07/2016.

Khi ly hôn, anh Nguyễn Anh Tuấn và chị Nguyễn Thị Thu Hằng thỏa thuận: Anh Nguyễn Anh Tuấn trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia Khang, sinh ngày 17/11/2013. Chị Nguyễn Thị Thu Hằng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc

Hạ Vi, sinh ngày 25/07/2016. Hai bên không phải đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung cho nhau đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

[4]. Về tài sản và nhà ở chung: Anh Nguyễn Anh Tuấn và chị Nguyễn Thị Thu Hằng tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Anh Nguyễn Anh Tuấn và chị Nguyễn Thị Thu Hằng cùng xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[6]. Về lệ phí tòa án: Chị Hằng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Anh Tuấn và chị Nguyễn Thị Thu Hằng.

- Về con chung: Anh Nguyễn Anh Tuấn và chị Nguyễn Thị Thu Hằng xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Gia Khang sinh ngày 17/11/2013 ; cháu Nguyễn Ngọc Hạ Vi, sinh ngày 25/07/2016.

Anh Nguyễn Anh Tuấn trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia Khang sinh ngày 17/11/2013. Chị Nguyễn Thị Thu Hằng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Hạ Vi, sinh ngày 25/07/2016. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh Tuấn, chị Hằng tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Tuấn và chị Hằng cùng xác nhận không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu Hằng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí LHST, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số AA /2018/0024947 ngày 09 /11 /2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Thẩm phán

Đặng Thu Phương

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ